TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 76/2020/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 04 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2020/TLST-HNGĐ ngày 10/4/2020 về việc *"Thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông: **Võ T**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: 02 An N 4, phường An Hải B, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Bà: **Nguyễn Lê Trần Thuý M,** sinh năm: 1995

Địa chỉ: K15/9 Lương Thế V, phường An Hải Đ, quận S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 18/02/2014 tại Ủy ban nhân dân phường An Hải Đ, quận S, thành phố Đà Nẵng, là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ lời trình bày của các bên tại phiên hòa giải cho thấy trong quá trình chung sống giữa bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về tính tình, quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, gia đình có khuyên giải tuy nhiên chưa có kết quả. Nay ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ

nhưng không thành. Việc Bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T yêu cầu được thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần công nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của ông bà.

[2]. Về con chung: Bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T cùng xác định có 01 con chung là Võ Ngọc Anh T, sinh ngày 21/12/2013. Khi ly hôn ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà Nguyễn Lê Trần Thuý M trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Võ T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thỏa thuận nuôi con của bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3]. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T xác định không có tài sản chung nên không đề cập đến.

[4]. Về các vấn đề khác: Bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T xác định không có nợ chung nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T (Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2014, Quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường An Hải Đ, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 18/02/2014 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T về việc nuôi con chung như sau: Giao con chung Võ Ngọc Anh T, sinh ngày 21/12/2013 cho bà Nguyễn Lê Trần Thuý M trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Võ T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T xác định không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T xác định không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Lê Trần Thuý M và ông Võ T phải chịu mỗi người 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà Nguyễn Lê Trần Thúy M và ông Võ T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0008478 ngày 01 tháng 4 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- UBND phường An Hải Đ,
quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng